

SỞ DG&ĐT HẢI PHÒNG
TRƯỜNG THPT THANH MIỆN II
DANH SÁCH PHÒNG THI GIỮA HỌC KÌ II KHỐI 10 NĂM HỌC 2025-2026

MÔN TIẾNG ANH 10

Stt	Lớp	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	P. Thi	Ghi chú
1	10A	25280002	Bùi Bình An	14/04/2010	Nam	P.01	TIẾNG ANH 10
2	10A	25280008	Nguyễn Ngọc Anh	15/01/2010	Nữ	P.01	TIẾNG ANH 10
3	10A	25280009	Nguyễn Phương Anh	25/01/2010	Nữ	P.01	TIẾNG ANH 10
4	10A	25280019	Phạm Quỳnh Anh	06/05/2010	Nữ	P.01	TIẾNG ANH 10
5	10A	25280020	Phan Thị Quỳnh Anh	28/08/2010	Nữ	P.01	TIẾNG ANH 10
6	10A	25280021	Trần Hoàng Anh	05/07/2010	Nam	P.01	TIẾNG ANH 10
7	10A	25280025	Trịnh Hồng Anh	30/10/2010	Nữ	P.01	TIẾNG ANH 10
8	10A	25280028	Vũ Việt Anh	24/06/2010	Nam	P.01	TIẾNG ANH 10
9	10A	25280035	Vũ Hoàng Bách	04/06/2010	Nam	P.01	TIẾNG ANH 10
10	10A	25280041	Phạm Quốc Bình	26/06/2010	Nam	P.01	TIẾNG ANH 10
11	10A	25280043	Cao Linh Chi	07/05/2010	Nữ	P.01	TIẾNG ANH 10
12	10A	25280050	Trịnh Việt Cường	07/08/2010	Nam	P.01	TIẾNG ANH 10
13	10A	25280055	Bùi Tiến Dũng	01/06/2010	Nam	P.01	TIẾNG ANH 10
14	10A	25280058	Dương Quốc Duy	22/01/2010	Nam	P.01	TIẾNG ANH 10
15	10A	25280083	Phạm Nhật Hải	12/01/2010	Nam	P.02	TIẾNG ANH 10
16	10A	25280095	Nguyễn Xuân Hiếu	27/08/2010	Nam	P.02	TIẾNG ANH 10
17	10A	25280111	Ngô Gia Huy	30/01/2010	Nam	P.02	TIẾNG ANH 10
18	10A	25280123	Ngô Thị Thanh Hương	28/04/2010	Nữ	P.02	TIẾNG ANH 10
19	10A	25280127	Trần Long Khánh	29/06/2010	Nam	P.02	TIẾNG ANH 10
20	10A	25280132	Tạ Anh Kiệt	20/12/2010	Nam	P.02	TIẾNG ANH 10
21	10A	25280137	Nguyễn Tiến Lâm	29/05/2010	Nam	P.02	TIẾNG ANH 10
22	10A	25280141	Bùi Nguyễn Yến Linh	18/11/2010	Nữ	P.02	TIẾNG ANH 10
23	10A	25280146	Nguyễn Thị Thùy Linh	06/06/2010	Nữ	P.02	TIẾNG ANH 10
24	10A	25280151	Vũ Tuệ Linh	11/08/2010	Nữ	P.02	TIẾNG ANH 10
25	10A	25280162	Triệu Thanh Mai	30/11/2010	Nữ	P.02	TIẾNG ANH 10
26	10A	25280169	Bùi Trà My	22/04/2010	Nữ	P.03	TIẾNG ANH 10
27	10A	25280175	Vũ Thị Phi Nga	20/05/2010	Nữ	P.03	TIẾNG ANH 10
28	10A	25280182	Vũ Thu Ngân	17/02/2010	Nữ	P.03	TIẾNG ANH 10

29	10A	25280185	Đinh Hồng Ngọc	08/07/2010	Nữ	P.03	TIẾNG ANH 10
30	10A	25280186	Đoàn Vũ Bảo Ngọc	16/01/2010	Nữ	P.03	TIẾNG ANH 10
31	10A	25280189	Nguyễn Thị Bích Ngọc	01/05/2010	Nữ	P.03	TIẾNG ANH 10
32	10A	25280213	Lê Thi Thu Phương	18/06/2010	Nữ	P.03	TIẾNG ANH 10
33	10A	25280226	Phạm Phong Tài	13/09/2010	Nam	P.03	TIẾNG ANH 10
34	10A	25280227	Vũ Trí Tài	05/02/2010	Nam	P.03	TIẾNG ANH 10
35	10A	25280234	Nguyễn Hữu Thành	20/01/2010	Nam	P.03	TIẾNG ANH 10
36	10A	25280244	Vũ Đức Thắng	31/08/2010	Nam	P.03	TIẾNG ANH 10
37	10A	25280250	Nguyễn Anh Thư	30/04/2010	Nữ	P.03	TIẾNG ANH 10
38	10A	25280254	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	04/12/2010	Nữ	P.04	TIẾNG ANH 10
39	10A	25280259	Tạ Minh Tiến	09/01/2010	Nam	P.04	TIẾNG ANH 10
40	10A	25280270	Phạm Minh Trí	30/05/2010	Nam	P.04	TIẾNG ANH 10
41	10A	25280274	Phan Đình Trường	06/03/2010	Nam	P.04	TIẾNG ANH 10
42	10A	25280280	Nguyễn Minh Tuấn	18/05/2010	Nam	P.04	TIẾNG ANH 10
43	10A	25280281	Trần Đức Tuấn	08/02/2010	Nam	P.04	TIẾNG ANH 10
44	10A	25280294	Nguyễn Kiều Vy	03/11/2010	Nữ	P.04	TIẾNG ANH 10

Hải Phòng, ngày 19 tháng 03 năm 2026

BAN CHUYÊN MÔN